TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 420/2024/QĐST-VHNGĐ	*Quận B, ngày 20 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu công nhận thỏa thuận về
thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Kiều Trang

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Nguyễn Hồng An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đặng Thị Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 2406/2023/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 71/2024/QĐST-VHNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Trúc K, sinh năm 1976 (Có mặt)

Địa chỉ: 100 D, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Võ Thái Xuân H, sinh năm 1986 (Có mặt)

Địa chỉ: 100/34/4 L, Phường M, quận B, TP Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Trần Trúc K và bà Võ Thái Xuân H đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 697/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18/4/2018 và Quyết định sửa chữa bổ sung số 82/2018/QĐ-SCBS ngày 07/5/2018 của Tòa án nhân dân quận B, TPHCM, quyết định về con chung đã giao trẻ Trần Võ Trúc K, sinh ngày 29/4/2011 cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng và hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay bà H đã có thu nhập ổn định và muốn trực tiếp nuôi dạy con chung nên bà H và ông K đã cùng thỏa thuận việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn là giao con chung tên Trần Võ Trúc K, sinh ngày 29/4/2011 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng và việc cấp dưỡng do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, bà H và ông K giữ nguyên nội dung đã thỏa thuận, trẻ K có nguyện vọng được bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ý kiến của Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh: Căn cứ quy định Điều 29 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của bà Võ Thái Xuân H và ông Trần Trúc K về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Giao trẻ Trần Võ Trúc K sinh ngày 29/4/2011 cho bà Võ Thái Xuân H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tiền cấp dưỡng hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Võ Thái Xuân H chịu lệ phí 150.000 đồng, ông Trần Trúc K chịu lệ phí 150.000 đồng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*:

Ông Trần Trúc K và bà Võ Thái Xuân H cùng trú tại quận B có đơn yêu cầu yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Căn cứ khoản 3 Điều 29 và Khoản 3 Điều 35 và điểm i Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự: Thẩm quyền giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

[2] *Về nội dung:*

Xét ông Trần Trúc K và bà Võ Thái Xuân H trước khi nộp đơn yêu cầu gửi đến Tòa án đã có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận này.

Xét ông Trần Trúc K và bà Võ Thái Xuân H đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 697/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18/4/2018 và Quyết định sửa chữa bổ sung số 82/2018/QĐ-SCBS ngày 07/5/2018 của Tòa án nhân dân quận B, TPHCM, trong phần quyết định về con chung, Tòa án đã giao con chung tên Trần Võ Trúc K, sinh ngày 29/4/2011 cho ông Ktrực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Nay giữa ông K và bà H có thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, giao con chung tên Trần Võ Trúc K, sinh ngày 29/4/2011 cho bà H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Xét sự thỏa thuận của các bên đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, phù hợp với nguyện vọng của con chung là được bà Htrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục nên được Tòa án chấp nhận.

Về cấp dưỡng: Ông K và bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3] *Về lệ phí:* Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình là 300.000 đồng do ông Trần Trúc K và bà Võ Thái Xuân H mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 29 và Khoản 3 Điều 35 và điểm i Khoản 2 Điều 39, Điều 48, Điều 67, Điều 147, Điều 228, Điều 361, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Trúc K và bà Võ Thái Xuân H về việc công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

Bà Võ Thái Xuân H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Trần Võ Trúc K, sinh ngày 29/4/2011 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Tòa án không xem xét.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng do ông Trần Trúc K và bà Võ Thái Xuân H mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng, được cấn trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0029388 ngày 08/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Kvà bà Hđã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.B;
- Chi cục THADS Q.B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Kiều Trang